

Phụ lục số III
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 52 /2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Cty CP VINABICO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 26.03.2013

Vinabico, ngày 26 tháng 03 năm 2013

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2012

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vinabico
- Địa chỉ: 436 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM
- Số điện thoại: (84-8) 35533347
- Số fax: (84-8) 35533349
- Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng
- Website: www.vinabico.com.vn

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2012

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Xuân Luân	Chủ tịch HĐQT	04	100%	
2	Mai Xuân Trâm	TV. HĐQT_TGĐ	04	100%	
3	Bùi Thanh Tùng	TV. HĐQT	04	100%	
4	Nguyễn Minh Hùng	TV. HĐQT	04	100%	
5	Đỗ Hoàng Trang	TV. HĐQT	04	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc):

- HĐQT công ty hiện có 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên được bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc nên có thuận lợi là thống nhất ý chí và đoàn kết trong định hướng chiến lược và hoạch định các mục tiêu kinh doanh.
- Các cuộc họp của HĐQT đều tuân thủ điều lệ công ty và quy định của pháp luật, ban hành đầy đủ các nghị quyết sát thực tế, và giao nhiệm vụ cho TGĐ triển khai thực hiện; đảm bảo giám sát chặt chẽ, toàn diện hoạt động quản lý điều hành của TGĐ.
- Năm 2012 là năm đặc biệt khó khăn do suy giảm kinh tế kéo dài, nhưng HĐQT đánh giá cao sự nỗ lực triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh và ghi nhận những kết quả đạt được của TGĐ.
- Ngoài ra, trong quá trình quản lý điều hành, TGĐ cũng đã:
 - + Chuẩn bị đầy đủ các tài liệu báo cáo, tờ trình trong các cuộc họp HĐQT cũng như theo đúng tinh thần chỉ đạo của HĐQT tại đại hội đồng cổ đông năm 2012.

- + Điều hành công ty theo đúng quy định, điều lệ, với tinh thần trách nhiệm phấn đấu đạt chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh HĐQT giao.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2012 (đồng)	Thực hiện năm 2012 (đồng)
1	Tổng doanh thu	85.000.000.000	68.486.071.145
2	Lợi nhuận trước thuế	12.000.000.000	12.786.343.222
3	Mức chia cổ tức	12%	Tạm ứng 12%

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2012

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01-2012/NQ-HĐQT	04/01/2012	Bổ nhiệm Ông Mai Xuân Trầm – TV HĐQT giữ chức vụ TGD Cty CP Vinabico và Chủ tịch HĐQT Cty TNHH MTV Vinabico Bình Dương thay Ông Bùi Thanh Tùng.
2	02-2012/NQ-HĐQT	26/03/2012	Thông qua kết quả HĐSXKD 2011, Giao chỉ tiêu KHSX KD 2012, thông qua các nội dung Tờ trình của TGD, duyệt kế hoạch tổ chức ĐH Cổ Đông.
3	03-2012/QĐ-HĐQT	28/04/2012	Triển khai một số nội dung Nghị Quyết 01-2012/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2012.
4	05-2012/NQ-HĐQT	19/12/2012	Đánh giá kết quả SXKD 9 tháng đầu năm, chỉ đạo thực hiện các hoạt động tăng doanh thu quý 4, dự báo kết quả kinh doanh cả năm và phác họa định hướng chiến lược kinh doanh 2013.

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán năm 2012

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Bùi Thanh Tùng		TV HĐQT, Nguyên TGD	023419672	03/07/1996	CA. Tp.HCM	439/11 Hòa Hảo, P.5, Q.10			HĐQT miễn nhiệm chức vụ TGD ngày 01/02/2012

2	Mai Xuân Trâm		TV HĐQT	024424680	04/07/2005	CA. Tp.HCM	5/2E KP2, P. Tân Thuận Đông, Q.7			HDQT Bổ nhiệm chức vụ TGD từ ngày 01/02/2012
3	Huỳnh Tấn Vũ		Nguyễn Trưởng BKS	025279908	30/06/2012	CA. Tp.HCM	390/6 Nguyễn Kiệm, Q.PN		27/04/12	ĐHĐCĐ 2012 miễn nhiệm BKS từ ngày 27/04/2012
4	Nguyễn Thị Ngọc Khuyên		Trưởng BKS	250461136	28/06/2008	CA. Lâm Đồng	A4.3D, Lô D, C/c Bùi Minh Trực, P.6, Q.8	27/04/12		ĐHĐCĐ 2012 tín nhiệm bầu tham gia BKS nhiệm kỳ (2009- 2014) kể từ ngày 27/04/2012

09.
NG
PH
AB
H.T

Handwritten signature

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan năm 2012

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Thị Phương Phượng		P.TGD SX	020120599	25/02/2004	CA.TP.HCM	111 Lô F, C/c Hùng Vương, F.11, Q.5	48.178	0,97%	
2	Đỗ Thanh Tùng			020862918	26/07/2005	CA.TP.HCM	2/7 Phạm Văn Hai, Q.TB	6.963	0,14%	Chồng PTGD SX
3	Nguyễn Thị Thúy Loan		PTGD/ Kế toán trưởng	020588358	28/11/2000	CA.TP.HCM	415 Lô H Cư xá Thanh Đa, P.27, Bình Thạnh	15.784	0,32%	
4	Đặng Văn Hiếu			020001627	07/12/2006	CA.TP.HCM	415 Lô H Cư xá Thanh Đa, P.27, Bình Thạnh	29.490	0,59%	Chồng PTGD/Kế toán trưởng
5	Đặng Nguyễn Thanh Thảo		Phó phòng kế toán	023685470	20/11/1998	CA.TP.HCM	415 Lô H Cư xá Thanh Đa, P.27, Bình Thạnh	10.828	0,22%	Con PTGD/Kế toán trưởng
6	Nguyễn Thị Hồng Đào			350887925	07/05/1991	CA. An Giang	Số 11 Đường 11, Phường Phước Bình, Quận 9	43.505	0,87%	Chị PTGD/Kế toán trưởng

7	Nguyễn Thị Ngọc Quyên		350027748	26/10/2005	CA. An Giang	Đông An 2, Mỹ Xuyên, Long Xuyên, An Giang	10.000	0,2%	Em PTGD/Kế toán trưởng
---	-----------------------	--	-----------	------------	--------------	---	--------	------	------------------------

2. Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Thúy Loan	PTGD/ Kế toán trưởng	13.284	0,27%	15.784	0,32%	mua
2	Đỗ Thanh Tùng	Chồng PTGD SX	2.964	0,06%	6.963	0,14%	mua

3. Các giao dịch khác:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Tăng Ngọc Ánh	14,797	0.30%	797	0.02%	bán
2	Nguyễn Đức Thọ	8,798	0.18%	-	0.00%	bán
3	Nguyễn Thị Ngọc Lan	5,953	0.12%	-	0.00%	bán
4	Nghiêm Thị Lan Anh	3,999	0.08%	-	0.00%	bán
5	Nguyễn Thế Vũ	8,000	0.16%	-	0.00%	bán
6	Nguyễn Văn Vĩnh	15,381	0.31%	9,191	0.18%	bán
7	Trần Phi Dũng	4,170	0.08%	-	0.00%	bán
8	Phan Thanh Tuấn	9,500	0.19%	-	0.00%	bán
9	Huỳnh Thanh Dư	1,473	0.03%	-	0.00%	bán
10	Trần Thị Mai	7,014	0.14%	-	0.00%	bán
11	Nguyễn Thị Thu Phương	9,500	0.19%	-	0.00%	bán
12	Trần Nhật Hoan	17,291	0.35%	21,291	0.43%	mua
13	Hồ Thị Hà	40,416	0.81%	47,916	0.96%	mua
14	Phan Thị Hồng Phương		0.00%	10,000	0.20%	mua
15	Nguyễn Đình Tú		0.00%	3,798	0.08%	mua
16	Lưu Hoàng Nhã		0.00%	953	0.02%	mua

17	Nguyễn Thanh Vinh		0.00%	9,170	0.18%	mua
18	Trần Thị Ngọc Trang	905	0.02%	3,905	0.08%	mua
19	Nguyễn Hùng Cường		0.00%	1,238	0.02%	mua
20	Trần Anh Thư		0.00%	4,952	0.10%	mua
21	Hồ Hoàn Kiếm		0.00%	1,473	0.03%	mua
22	Trần Quốc Vinh	7,641	0.15%	14,655	0.29%	mua
23	Tô Lan Phương		0.00%	9,500	0.19%	mua

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Chủ tịch HĐQT 
(Ký tên và đóng dấu)


NGUYỄN XUÂN LUÂN